

Số: 20/2020/HSST
Ngày: 11 - 03 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lâm Cường Thịnh
2. Ông Phạm Xuân Đính

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Mạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/HSST-QĐ ngày 05/02/2020 đối với các bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1992 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Nơi cư trú: Tổ S, ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Duy K và bà Nguyễn Thị K; Vợ Lê Thị Tố N; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ B, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Minh C, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Anh Điều T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

3. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

4. Anh Chu Văn T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ M, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2019, Lê Văn L cùng với vợ là chị Lê Thị Tố N và anh Điều T đến ăn uống tại quán “Bia sệt 18” thuộc tổ 9, ấp 3B, xã M, huyện C của anh Đặng Văn Đ làm chủ, khi L vào quán ăn ngồi có anh Nguyễn Văn A, anh Trần Minh C đang ngồi ăn uống tại bàn bên cạnh, sau đó anh Văn A gọi anh Đại chủ quán trả tiền thì L nghe cuộc trò chuyện giữa anh Văn A và anh Đại, rồi giữa L và anh Văn A xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, L xin lỗi Văn A và bỏ đi vào nhà vệ sinh nhưng vì anh Văn A tiếp tục chửi nên L bực tức lấy 01 con dao bằng gỗ dài 33,5cm, có lưỡi sắt bằng kim loại dài 22cm gần nơi L đứng, cầm dao bằng tay phải rồi đuổi anh Văn A ra ngoài đường Quốc lộ 13 theo hướng Minh Hưng – Chơn Thành, anh Văn A bị trượt chân té ngã xuống đường, L chạy đến chém nhiều nhát vào người anh Văn A. Ngay lúc này, anh Cảnh chạy tới ôm L can ngăn rồi bỏ chạy băng qua đường. Thấy vậy, L không tiếp tục đuổi Cảnh mà cầm dao đi vào con hẻm gần đó gọi điện cho vợ là chị Ngân điều khiển xe mô tô đến chở L đi tới phòng trọ của anh Danh L tại ấp 4, xã M, huyện C. Tại đây, L để con dao trong phòng trọ của anh Lâm rồi bỏ trốn. Ngày 19 tháng 10 năm 2019, L đến Công an xã M, huyện C đầu thú.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 252/2019/GDPY, ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Dương xác định: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn A do thương tích gây nên hiện tại là 31%. Vật tác động: Có cạnh sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn A yêu cầu Lê Văn L bồi thường thêm 30.000.000đ; bị cáo đồng ý.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS – HS ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và xử phạt bị cáo L từ 02 đến 02 năm 6 tháng tù, đề nghị xử lý vật chứng và giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại theo qui định.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa: Lời khai của bị cáo L tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, mặc dù bị cáo đã xin lỗi nhưng vẫn bị anh Nguyễn Văn A chửi, nên bị cáo đã dùng 01 con dao bằng gỗ dài 33,5cm, có lưỡi sắt bằng kim loại dài 22cm chém nhiều nhát, trúng vào người của anh Nguyễn Văn A. Trong đó có hai nhát sượt da, không gây thương tích; một nhát gây vết thương hông lưng trái đứt cơ thắt lưng chậu trái và xương sườn 12 trái thấu bụng (Theo giấy chứng nhận thương tích số: 2585, ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương); tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 252/2019/GĐPY, ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: tỷ lệ thương tích là 31%. Hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Như vậy, VKSND huyện Chơn Thành truy tố bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ; điều luật qui định:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng....hung khí nguy hiểm;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”;

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của anh Nguyễn Văn A và gây

ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên, do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã xác định trên, nên có căn cứ để áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn A 27.000.000 đồng và đồng ý bồi thường thêm 30.000.000 đồng cho người bị hại, xét thỏa thuận của các bên là hợp pháp, cần công nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 33,5cm, có cán gỗ, lưỡi sắc bằng kim loại dài 22cm, con dao này là tài sản của anh Đặng Văn Đ nên cần trả lại cho anh Đại.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 05 tháng 12 năm 2019, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 10 năm 2019 đến ngày 28 tháng 10 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa anh Nguyễn Văn A và bị cáo Lê Văn L, cụ thể như sau: Lê Văn L phải bồi thường cho anh Anh số tiền 57.000.000đ (năm mươi bảy triệu đồng) đã bồi thường 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu) còn phải bồi thường 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Đặng Văn Đ 01 con dao dài 33,5cm, cán bằng gỗ, có lưỡi sắc bằng kim loại dài 22cm.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Thành – Phạm Xuân Đỉnh